

Bản án số: 02 /2018/HS-PT
Ngày : 19 - 01 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Tô Văn Thịnh.

Các thẩm phán: Ông Mai Xuân Thành.

Ông Trịnh Việt Thanh.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: Bà Ninh Thị Thanh Phương - Thẩm tra viên Toà án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Như Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 60/2017/TLPT-HS ngày 27 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo Phạm Thị Thu H do có kháng cáo của người bị hại chị Ngô Thị O đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 140/2017/HS-ST ngày 20 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Ninh Bình.

- Người bị hại có kháng cáo:

Chị Ngô Thị O; sinh năm 1978; trú tại phố B, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Ninh Bình; có mặt.

- Bị cáo không có kháng cáo, không bị kháng nghị:

Họ và tên: Phạm Thị Thu H, sinh năm 1977; tại tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú, phố 5, phường V, thành phố N, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12 dân tộc: Kinh; con ông Phạm Văn L và bà Đỗ Thị H (đã chết); chồng: Phạm Tấn T (đã ly hôn năm 2010); con: có 01 con sinh năm 2000; tiền án, tiền sự: Không có. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 11/7/2017 đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Thị Thu H, sinh năm 1977; nơi cư trú tại phố 5, phường V, thành phố N hiện làm chủ xe khách Minh D BKS 35B - 005... chạy tuyến N – Ô (Quảng Ninh). Trong quá trình vận tải hành khách giữa H và chị Ngô Thị O sinh năm 1978 nơi cư trú tại thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Ninh Bình là chủ xe khách Anh T, BKS 35B – 25 chạy tuyến Q – Y (Quảng Ninh) có mâu thuẫn trong việc tranh giành khách giữa hai xe. Khoảng 6 giờ 05 phút ngày 07/04/2017 xe khách Anh T BKS 35B - 25 xuất bến tại

bến xe khách Q để đi Y, tỉnh Quảng Ninh, trên xe lúc đó có chị O, anh Nguyễn Ngọc H là lái xe, anh Vũ Văn B là phụ xe và một số hành khách, đến khoảng 7 giờ 15 phút cùng ngày xe khách Anh T đi đến cây xăng Non Nước, thuộc phố 4, phường Đ, thành phố N thì dừng xe để đổ dầu. Lúc này Phạm Thị Thu H điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Mazda 3, BKS 35A - ...73 màu đỏ chở thêm 03 người phụ nữ đến khu vực cây xăng Non Nước. Tại đây, H đỗ xe ngay sau xe khách Anh T đang đổ dầu. Do đã có mâu thuẫn từ trước nên O và H xảy ra xô xát cãi chửi nhau, H đi đến đồng cát gần đó bốc cát bỏ vào túi bóng cho vào túi xách đeo trước bụng rồi quay lại chỗ chị O đứng, H dùng tay bốc cát trong túi ném vào mặt chị O 03 lần, rồi lao đến túm tóc, giằng co với chị O, thì được anh Vũ Văn B là phụ xe khách Anh T có đến can ngăn nhưng H tiếp tục lấy điện thoại nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen trong túi xách cầm tay phải ném chiếc điện thoại vào mặt chị O, cùng lúc đó có hai người phụ nữ đi với H nói với anh B là “Bỏ ra việc của phụ nữ, mày cứ động vào tao đánh chết” anh B bỏ H và chị O ra chạy đi báo Công an. Quá trình giằng co chị O bị rơi số tiền 2.780.000 đồng cầm trên tay ra nền đường, chị H đè được chị O xuống dưới thì có một người phụ nữ mặc áo đen đi cùng H túm tóc kéo chị O xuống và dùng chân đạp vào đầu chị O, còn H ngồi lên bụng chị O. Sau đó có người đi cùng H nhặt chiếc điện thoại của H vừa ném chị O đưa cho H, H cầm điện thoại trên tay phải đập nhiều cái vào vùng mặt, mắt, thái dương bên phải, đầu và chán của chị O, được mọi người can ngăn nên H cùng với bạn lên xe ô tô bỏ đi. Sau khi sự việc xảy ra chị O phát hiện bị mất 01 sợi dây chuyền vàng ý, trọng lượng 3,5 chỉ trị giá 11.400.000 đồng đang đeo trên cổ cùng số tiền 2.780.000 đồng bị rơi nhưng chị O không xác định được ai lấy. Do chị O bị thương nên được anh B là phụ xe đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình điều trị, đến tối ngày 07/4/2017 chị O xin ra viện để về nhà điều trị và trình báo với Công an thành phố N về việc chị O bị H đánh gây thương tích và bị mất số tiền 2.780.000 đồng cùng 01 sợi dây chuyền vàng ý.

Ngày 10/5/2017 chị Ngô Thị O có đơn xin đi giám định tỷ lệ thương tích và đơn đề nghị xử lý hình sự đối với Phạm Thị Thu H.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N đã ra quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với chị Ngô Thị O.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 032 ngày 30/5/2017 của Trung tâm giám định pháp y Sở y tế Ninh Bình kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của chị Ngô Thị O do thương tích gây nên là 03%.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 140/2017/HS-ST ngày 20/11/2017 Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Ninh Bình đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Phạm Thị Thu H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 104; điểm h, p khoản 1 Điều 46, Điều 60 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Thị Thu H 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật Hình sự năm 1999; các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật Dân sự buộc bị cáo Phạm Thị Thu H phải bồi thường cho chị Ngô Thị O tổng số tiền là 4.511.000 đồng.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn xử lý vật chứng và tuyên về án phí, quyền kháng cáo cho bị cáo, người bị hại.

Ngày 04 tháng 12 năm 2017 người bị hại chị Ngô Thị O có đơn kháng cáo toàn bộ bản án lý do không nhất trí về hình phạt là quá nhẹ và trách nhiệm dân sự mức bồi thường chưa thỏa đáng. Tại phiên tòa phúc thẩm chị Ngô Thị O vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù giam đối với bị cáo và tăng mức bồi thường trách nhiệm dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tại phiên tòa sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và yêu cầu người bị hại đã không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của chị Ngô Thị O. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm số 140/2017/HS-ST ngày 20/11/2017 Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hình thức đơn kháng cáo của người bị hại chị Ngô Thị O làm trong hạn luật định nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Phạm Thị Thu H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Bị cáo xác định thương tích của chị Ngô Thị O là do bị cáo đã bốc cát ném vào mặt chị O 03 lần và dùng điện thoại di động của bị cáo đập nhiều phát vào mặt chị O gây ra. Bị cáo thừa nhận việc Tòa án nhân dân thành phố N kết án đối với bị cáo là thỏa đáng, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của chị Ngô Thị O là người bị hại thì thấy:

- Về hình phạt người bị hại cho rằng hành vi của bị cáo H đã bốc cát ném vào mặt chị O 03 lần và dùng chiếc điện thoại ném vào mặt, sau đó còn cầm điện thoại đập vào mặt, trán, mắt, thái dương bên phải của chị O bị chảy máu gây thương tích và bị giảm 03% sức khỏe, Tòa án nhân dân thành phố N tuyên phạt bị cáo 06 tháng tù cho hưởng án treo là nhẹ và cần áp dụng hình phạt tù giam mới đúng. Hội đồng xét xử xét thấy: Căn cứ vào quá trình xảy ra mâu thuẫn, vào diễn biến vụ án, vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, căn cứ vào nhân thân của bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm a khoản 1 Điều 104; các điểm h, p khoản 1 Điều 46, Điều 60 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Thị Thu H 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Cố ý gây thương tích” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, do đó cần bác yêu cầu trên của chị O.

- Chị O yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm các khoản tiền gồm: Tiền viện phí, khám bệnh là 2.591.000 đồng; tiền điều trị theo đơn thuốc mà chị đã điều trị tại nhà là 2.360.000 đồng; tiền thuê người đi phụ xe trong

những ngày bị cáo phải điều trị là 19 ngày x 200.000đ/ngày = 3.800.000 đồng. Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Số tiền 2.591.000 đồng là chi phí thực tế mà chị O đã bỏ ra để khám và điều trị ban đầu cần chấp nhận; số tiền điều trị theo đơn thuốc ngoài là 2.360.000 đồng cấp sơ thẩm đã xác minh và chấp nhận thực tế điều trị là 1.320.000 đồng là có căn cứ; thu nhập bị mất do nghỉ việc thì chị O chỉ nghỉ có 1 ngày khám và điều trị tại Bệnh viện, nhưng tòa sơ thẩm đã chấp nhận 3 ngày x 200.000đ/ngày = 600.000 đồng là đã tính thêm hai ngày nghỉ, do đó yêu cầu của chị O về số tiền thuê người đi phụ xe trong những ngày bị cáo phải điều trị là 19 ngày x 200.000đ/ngày = 3.800.000 đồng, từ khi kháng cáo đến phiên tòa phúc thẩm chị O không có tài liệu, chứng cứ gì mới do đó không có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Từ những căn cứ trên thấy yêu cầu kháng cáo của người bị hại là chị Ngô Thị O không có căn cứ, cần giữ nguyên quyết định của bản án hình sự sơ thẩm số 140/2017/HSST ngày 20/11/2017 Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Ninh Bình.

[4] Về án phí: Tòa án cấp phúc thẩm giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm nên chị O phải chịu án phí hình sự phúc thẩm; án phí dân sự chị O không phải nộp án phí dân sự về yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356; khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của chị Ngô Thị O, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 140/2017/HS-ST ngày 20/11/2017 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Ninh Bình.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 104; các điểm h, p khoản 1 Điều 46, Điều 60 Bộ luật Hình sự xử phạt: Bị cáo Phạm Thị Thu H 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 20/11/2017.

Giao bị cáo Phạm Thị Thu H cho Ủy ban nhân dân phường V, thành phố N, tỉnh Ninh Bình giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo H có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật Hình sự năm 1999; các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật Dân sự năm 2015 buộc bị cáo Phạm Thị Thu H phải bồi thường cho chị Ngô Thị O tổng số tiền: 4.511.000 đồng (Bốn triệu năm trăm mười một nghìn đồng). Trong đó bao gồm tiền chi phí khám và điều trị ban đầu là 2.591.000 đồng, tiền thuốc là 1.320.000 đồng, tiền thu nhập bị mất là 600.000 đồng.

Kể từ ngày chị Ngô Thị O có đơn đề nghị thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền trên, thì hàng tháng bị cáo Phạm Thị Thu H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chưa thi hành án, theo quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Chị Ngô Thị O phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 19/01/2018./.

Nơi nhận:

- TAND Tối Cao (01bản).
- KTNV (02bản)
- VKSND tỉnh NB (03bản)
- Phòng HSNV – Công an NB (01bản)
- Tòa nhân dân TPN (03 bản)
- VKSND nhân dân TPN (01bản)
- Chi cục THA dân sự TPN (01bản)
- Công an TPN (01bản)
- Người bị hại (01 bản)
- Bị cáo (01bản)
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình (01 bản)
- Lưu phòng HCTP (01bản)
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM / HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Tô Văn Thịnh